

Bản án số: 83/2020/HSST

Ngày: 09/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, Thành phố Hà Nội

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thụ

Bà Nguyễn Thị Minh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2020/TLST - HS ngày 11/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Duy K**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1973; Nơi đăng ký NKTT: Thôn C, xã B, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; Chỗ ở: thôn C, xã B, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ văn hoá: 12/12; Họ và tên bố: Nguyễn Duy N, sinh năm: 1947; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1947; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên vợ: Nguyễn Thị Q, sinh năm: 1975; Có 02 con, con lớn sinh năm: 1996, con nhỏ sinh năm: 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: không; Nhân thân:

+ Ngày 15/9/2003 bị Toà án nhân dân huyện Thanh Oai xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã được xoá án tích.

+ Ngày 01/8/2003, bị Toà án nhân dân tỉnh Hà Tây xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc, bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm. Ngày 02/3/2004 Toà phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, đã được xoá án tích.

+ Ngày 24/4/2007 bị Uỷ ban nhân dân huyện Thanh Oai quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, tại trung tâm giáo dục lao động xã hội, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/8/2020 tại trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1975

Trú tại: Thôn C, xã B, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy K sinh năm: 1973, trú tại: thôn C, xã B, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội là đối tượng sử dụng ma túy. Sáng ngày 26/8/2020 K đi xe ô tô bus ra khu vực cổng siêu thị Coopmac, phường Mộ Lao, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội tìm, mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi (*không biết danh tính, địa chỉ cụ thể*), 01 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, K cất vào túi quần phía trước bên phải, rồi đi xe ô tô bus về nhà, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển số 29X5-1417 đến khu vực thôn C, xã B, huyện Thanh Oai, tìm chỗ sử dụng ma túy, thì nhìn thấy lực lượng Công an xã Bình Minh, huyện Thanh Oai đi tuần tra, kiểm soát trên địa bàn, K đã làm rơi gói ma túy xuống đất ngay tại vị trí của K, đúng lúc này Công an xã Bình Minh đến bắt quả tang K cùng tang vật của vụ án.

Ngày 27/8/2020, Công an xã Bình Minh đã bàn giao K cùng tang vật của vụ án đến Công an huyện Thanh Oai

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (*Kiên khai là ma túy*).
- 01 xe mô tô Lead, màu xanh ngọc, biển số 29X5-1417
- Số tiền 764.000 đồng
- 01 điện thoại di động iphone 6s, vỏ màu trắng bạc, có số thuê bao 0969300466

Tại Bản kết luận giám định số 7788/KLGD-PC09, ngày 02/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội, kết luận:

“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng (bên ngoài là gói nilông màu trắng) là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,398 gam”

Cáo trạng số 83 ngày 10 tháng 11 năm 2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Nguyễn Duy K có lý lịch nêu trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh

của bản cáo trạng; Ăn năn hối cải, xin được hưởng sự khoan hồng của Pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị áp dụng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của Nguyễn Duy Kiên và chữ ký của Đồng chí giám định viên tại các mép dán

- 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Kiên khai là ma túy).

- Số tiền 764.000 đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy K.

- 01 điện thoại di động iphone 6s, vỏ màu trắng bạc, có số thuê bao 0969300466 Trả lại cho chị Nguyễn Thị Q.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do có nhu cầu sử dụng ma túy, sáng ngày 26/8/2020, Nguyễn Duy K đến khu vực phường Mộ Lao, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, tìm mua của 01 người đàn ông không quen biết được 0,398 gam ma túy Heroin, với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy Kiên cất vào túi quần phía trước bên phải, rồi đi xe ô tô bus về nhà, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô biển số 29X5-1417 đến khu vực thôn C, xã B, huyện Thanh Oai, để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật của vụ án.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy nhưng vẫn không từ bỏ ma túy dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nhất định để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51

Bộ luật hình sự, nên giảm cho bị cáo một phần hình phạt

[2] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[3] Vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô Lead, màu xanh ngọc, biển số 29X5-1417: Tra cứu số khung RLHJF2406BY169727, số máy JF24E0732254 của xe mô tô, mang tên chị Nguyễn Thị Hồng Duyên, sinh năm 1983, địa chỉ: thôn Đại Nghiệp, xã Tân Phú, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, xe mang biển số 29Y7-096.86. Chị Duyên trình bày: tháng 12/2012, chị Duyên để chiếc xe máy trên tại thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội thì bị mất trộm, nhưng không trình báo với cơ quan Công an.

Ngày 02/11/2020, Cơ quan CSĐT đã có văn bản gửi đến Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Trì đề nghị tiếp nhận chiếc xe mô tô và các tài liệu có liên quan đến việc xác minh chiếc xe mô tô của chị Duyên để Công an huyện Thanh Trì điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của Nguyễn Duy Kiên và chữ ký của Đồng chí giám định viên tại các mép dán;

- Số tiền 764.000 đồng. Đây là tiền riêng của bị cáo Kiên, không liên quan đến việc phạm tội. Nên trả lại cho bị cáo. Theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 16/11/2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Oai.

- 01 điện thoại di động iphone 6s, vỏ màu trắng bạc, có số thuê bao 0969300466. Đây là điện thoại của chị Quyên (vợ bị cáo). Cần trả lại cho chị Quyên chiếc điện thoại này.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/ 11/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

[4] Vụ án trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đảm bảo tính hợp pháp của các quyết định tố tụng và đảm bảo đúng trình tự tố tụng.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1- **Áp dụng:** Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các Điều 106, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Duy K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26/08/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Vật chứng:

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy K số tiền 764.000 đồng. Theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 16/11/2020 của Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Oai.

- Trả lại chị Nguyễn Thị Q 01 điện thoại di động iphone 6s, vỏ màu trắng bạc, có số thuê bao 0969300466.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư hoàn lại sau giám định của phòng PC09 – Công an Thành phố Hà Nội có chữ ký của Nguyễn Duy K và chữ ký của Đồng chí giám định viên tại các mép dán;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/ 11/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự huyện Thanh Oai.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt. Có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt. Có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày. Kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
ThEm ph,n - Chñ to¹ phi^an
toạ

Nguyễn B. Thàng